|  |  |
| --- | --- |
|  | BỘ LAO ĐỘNG – THƯƠNG BINH VÀ XÃ HỘI  **TRƯỜNG CAO ĐẲNG Y KHOA HÀ NỘI**  Địa chỉ: Số 267, đường Ngọc Hồi, Thanh Trì, Hà Nội  ĐT: 02473001588. Email: [cdyhn1@gmail.com](mailto:cdyhn1@gmail.com)  Fax: Website: cdykhoahn.edu.vn |

**QUI TRÌNH**

**XÂY DỰNG, HIỆU CHỈNH**

**CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO**

|  |  |
| --- | --- |
| Mã hóa | : QT02-CĐYKHN |
| Ban hành | : Lần thứ hai |
| Hiệu lực từ ngày | : …./…/2022 |

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| Chữ ký | **Người soạn thảo** | Người kiểm tra | **Người phê duyệt** |
|  |  |  |
| Họ và tên | **Trần Thái Khanh** | **Tống Thị Sự** | **Nguyễn Hồng Hải** |
| Chức danh | **Trưởng phòng TCHC&ĐBCL** | **P. HIỆU TRƯỞNG** | **HIỆU TRƯỞNG** |

**I. MỤC ĐÍCH VÀ PHẠM VI ÁP DỤNG:**

**1. Mục đích:**

Xây dựng, thực hiện và duy trì quy trình này nhằm mục đích giúp cho việc xây dựng, hiệu chỉnh chương trình đào tạo mới đảm bảo chất lượng và đáp ứng yêu cầu của xã hội trong việc khám và chữa bệnh cho cộng đồng.

**2. Phạm vi áp dụng:**

Chương trình này áp dụng khi xây dựng, hiệu chỉnh chương trình đào tạo trình độ Cao đẳng, trình độ Trung cấp, trình độ Sơ cấp trong trường Cao đẳng Y khoa Hà Nội.

**II. ĐỊNH NGHĨA, TỪ VIẾT TẮT VÀ TÀI LIỆU VIỆN DẪN:**

**1. Định nghĩa:** Không có

**2. Từ viết tắt:**

- HĐTĐ Hội đồng thẩm định

- BXD-CT Ban xây dựng chương trình

- PĐT Phòng Đào tạo

- CT Chương trình

- PKT&ĐBCL Phòng Khảo thí và Đảm bảo chất lượng

- HSSV Học sinh sinh viên

- GV Giáo viên, giảng viên

- XD Xây dựng

- QĐ Quyết định

- BM Bộ môn

**III. TÀI LIỆU BÊN NGOÀI LIÊN QUAN:**

- Quyết định số 14/Quyết định số 14/2007/QĐ-BLĐTBXH ngày 24 tháng 5 năm 2007 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội về việc ban hành quy chế thi, kiểm tra và công nhận tốt nghiệp trong dạy nghề chính quy.

- Quy chế tuyển sinh hệ Cao đẳng nghề, Trung cấp nghề của Bộ LĐTBXH;

- Luật dạy nghề 2006.

- Luật giáo dục nghề nghiệp số 74/2014/QH13 ngày 27/11/2014

**IV. LƯU ĐỒ**: (xem trang 2)

**VI. CÁC BIỂU MẪU/ HƯỚNG DẪN KÈM THEO**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Tên biểu mẫu/ hướng dẫn** | **Mã hóa** | **Ghi chú** |
|  | Kế hoạch xây dựng chương trình đào tạo | BM01-QT02 |  |
|  | Phân công thành viên tham gia biên soạn chương trình đào tạo. | BM02-QT02 |  |
|  | Quyết định thành lập ban xây dựng/hiệu chỉnh chương trình đào tạo | BM03-QT02 |  |
|  | Chương trình đào tạo. | BM04-QT02 |  |
|  | Chương trình môn học | BM05-QT02 |  |
|  | Chương trình mô đun | BM06-QT02 |  |
|  | Sơ đồ quan hệ và tiến trình đào tạo giữa các môn học, mô đun. | BM07-QT02 |  |
|  | Biên bản họp hội thảo | BM08-QT02 |  |
|  | Phiếu góp ý chương trình môn học, mô đun. | BM09-QT02 |  |
|  | Quyết định thành lập HĐTĐ hương trình đào tạo | BM10-QT02 |  |
|  | Lịch họp thẩm định chương trình | BM11-QT02 |  |
|  | Phiếu góp ý chương trình đào tạo | BM12-QT02 |  |
|  | Biên bản họp Hội đồng. | BM13-QT02 |  |
|  | Tờ trình đề nghị ban hành CT | BM14-QT02 |  |
|  | Tờ trình đề nghị ban hành CT | BM15-QT02 |  |



**V. ĐẶC TẢ QUY TRÌNH XÂY DỰNG, LỰA CHỌN, BỔ SUNG, ĐIỀU CHỈNH CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO**

| **Bước công việc** | | **Nội dung công việc** | **Bộ phận/ người thực hiện** | **Bộ phận/ người phối hợp thực hiện** | **Kết quả đạt được** | **Hạn hoàn thành** | **Biểu mẫu/hồ sơ** |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
|  | Lập Kế hoạch xây dựng / hiệu chỉnh chương trình đào tạo và phân công thành viên tham gia biên soạn chương trình đào tạo. | Căn cứ kế hoạch tuyển sinh hằng năm, phòng Đào tạo xây dựng kế hoạch xây dựng/hiệu chỉnh/ chương trình và phân công thành viên tham gia biên soạn chương trình đào tạo.  Phê duyệt Kế hoạch xây dựng chương trình đào tạo | PĐT  Hiệu trưởng | BM | Kế hoạch xây dựng chương trình đào tạo của trường |  | BM01-QT02  BM02-QT02 |
|  | Ra Quyết định thành lập Ban xây dựng chương trình | Tổng hợp và đề xuất Hiệu trưởng ban hành Quyết định thành lập BXD chương trình đào tạo. | PĐT | PKT&ĐBCL | .Quyết định thành lập ban xây dựng / hiệu chỉnh chương trình đào tạo |  | BM03-QT02 |
|  | Thực hiện biên soạn chương trình đào tạo | Biên soạn chương trình đào tạo theo kế hoạch đã được phê duyệt | BXD-CT đào tạo | BM | Chương trình đào tạo.  Chương trình đào tạo các môn học, mô đun của nghề.  Sơ đồ quan hệ và tiến trình đào tạo giữa các môn học, mô đun. |  | BM04-QT02  BM05-QT02  BM06-QT02  BM07-QT02 |
|  | Tổ chức lấy ý kiến chuyên gia, giảng viên, cán bộ quản lý, các nhà khoa học, đơn vị sử dụng lao động về chương trình đào tạo | Lấy ý kiến mở rộng của toàn thể giáo viên trong các bộ môn về dự thảo chương trình đào tạo và chương trình chi tiết môn học, mô-đun đã thực hiện theo kế hoạch (bao gồm GV và Doanh nghiệp). | BXD-CT đào tạo |  | Chương trình đào tạo.  Chương trình môn học, mô đun.  Phiếu góp ý chương trình đào tạo.  Phiếu góp ý chương trình môn học, mô đun.  Bản tổng hợp các ý kiến chương trình đào tạo. |  | BM08-QT02  BM09-QT02 |
|  | Tổ chức Hội thảo chuyên gia (gồm đại diện các chuyên gia của doanh nghiệp, các nhà quản lý, nghiên cứu và giảng viên, giáo viên của các cơ sở hoạt động giáo dục nghề nghiệp) | Xây dựng kế hoạch tổ chức hội thảo.  Thực hiện tổ chức hội thảo | BXD-CT đào tạo |  | Kế hoạch tổ chức hội thảo.  Biên bản họp hội thảo |  | BM10-QT02 |
|  | Hoàn thiện dự thảo chương trình đào tạo | Điều chỉnh dự thảo chương trình đào tạo trên cơ sở các ý kiến góp ý | BXD-CT đào tạo |  | Chương trình đào tạo.  Chương trình môn học, mô đun |  |  |
|  | Thành lập Hội đồng thẩm định chương trình đào tạo | Quyết định thành lập HĐTĐ chương trình đào tạo. | PĐT |  | Quyết định thành lập HĐTĐ hương trình đào tạo  Lịch họp thẩm định chương trình |  | BM11-QT02  BM12-QT02 |
|  | Tổ chức thẩm định chương trình đào tạo | Họp HĐTĐ chương trình đào tạo và chương trình chi tiết môn học, mô-đun | HĐTĐ chương trình | BM | Biên bản họp Hội đồng.  Phiếu phản biện chương trình đào tạo.  Bản tổng hợp các ý kiến phản biện. |  | BM13-QT02 |
|  | Hoàn chỉnh Chương trình đào tạo và Chương trình chi tiết môn học, mô-đun | Hoàn chỉnh Chương trình đào tạo và Chương trình chi tiết môn học, mô-đun theo kết luận của Hội đồng thẩm định | BXD-CT |  | Chương trình đào tạo.  Chương trình môn học, mô đun |  |  |
|  | Lập Quyết định ban hành chương trình đào tạo | Soạn và trình quyết định ban hành chương trình đào tạo. | PĐT |  | Tờ trình đề nghị ban hành CT  Quyết định ban hành chương trình đào tạo |  | BM14-QT02  BM15-QT02 |
|  | Tổng hợp - Báo cáo | Tổng hợp kết quả và báo cáo cơ quan chủ quản. | PĐT | PKT&ĐBCL | Báo cáo công tác biên soạn chương trình đào tạo |  |  |
|  | Lưu | Lưu trữ theo quy định | PĐT | BM |  |  |  |

|  |  |
| --- | --- |
|  | **TRƯỜNG CAO ĐẲNG Y KHOA HÀ NỘI** |
| **SƠ ĐỒ MỐI LIÊN HỆ VÀ TIẾN TRÌNH ĐÀO TẠO CÁC MÔN HỌC, MÔ ĐUN**  **TRONG CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO** |

**Tên ngành, nghề:.**............................................................................**Trình độ đào tạo**...................................................

**Mã ngành, nghề**:................................................................................................................................................................

**HỌC KỲ**

**HỌC KỲ**

**HỌC KỲ**

**HỌC KỲ**

Các môn học, mô đun tự chọn

Các môn học, mô đun chuyên môn

Các môn học chung/đại cương

Môn học, Mô đun

Môn học, Mô đun

Môn học

Môn học, Mô đun

Đồ án, khóa luận, thực tập, thi tốt nghiệp

Môn học, Mô đun

Môn học, Mô đun

Môn học, Mô đun

Môn học

Môn học, Mô đun

Môn học, Mô đun

Môn học, Mô đun

Môn học

BM01-QT02

|  |  |
| --- | --- |
| BỘ LAO ĐỘNG – THƯƠNG BINH&XH  **TRƯỜNG CAO ĐẲNG Y KHOA HÀ NỘI**  Số: /KH-CĐYKHN | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**    *Hà Nội, ngày tháng năm 20* |

**KẾ HOẠCH**

**Xây dựng chương trình đào tạo trình độ cao đẳng**

Căn cứ kết luận của Hội đồng Giáo dục và đào tạo Trường Cao đẳng Y khoa Hà Nội ngày ..................; Nhà trường lập kế hoạch xây dựng các chương trình đào tạo như sau:

**I. Mục đích, yêu cầu, phạm vi xây dựng**

**1. Mục đích**

Xây dựng chương trình đào tạo (CTĐT) nhằm làm cho các CTĐT của Nhà trường phù hợp với Quy định của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội (LĐ-TB&XH) và phù hợp với nhu cầu thực tế, làm cơ sở đảm bảo hoạt động hiệu quả trong lĩnh vực giáo dục nghề nghiệp của Trường.

**2. Yêu cầu**

- Thực hiện đúng các quy định, hướng dẫn có liên quan của Bộ LĐ-TB&XH và các văn bản hướng dẫn cụ thể của Nhà trường;

- Cá nhân, tập thể nỗ lực phối hợp và thực hiện đúng kế hoạch, đảm bảo chất lượng đề ra; Kết quả xây dựng CTĐT phải được Hội đồng thẩm định (HĐTĐ) cấp Trường thông qua, làm cơ sở để Hiệu trưởng ban hành và thực hiện đăng ký hoạt động giáo dục nghề nghiệp.

**3. Phạm vi**

Tiến hành xây dựng .......chuyên ngành:

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Ngành** | **Hình thức** | **Ghi chú** |
| 1 | Chương trình điều dưỡng 3 tháng | Chuyển đổi từ chương trình đào tạo đã có |  |
| 2 | Chương trình điều dưỡng Nha 6 tháng |
| 3 | Chương trình điều dưỡng Nhi 6 tháng |
| 4 | Chương trình điều dưỡng 15 tháng |
| 5 | Chương trình Dược 15 tháng |
| 6 | Chương trình Xét nghiệm 15 tháng |
| 7 | Chương trình Y sĩ 15 tháng |
| 8 | Chương trình điều dưỡng đa khoa 6 tháng |  |  |
| 9 | Cao đẳng điều dưỡng | Xây dựng mới |  |
| 10 | Cao đẳng xét nghiệm |
| 11 | Cao đẳng Dược |

**II. Kế hoạch triển khai**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Nội dung công việc** | **Chỉ đạo thực hiện** | **Thời gian**  **hoàn thành** | **Ghi chú** |
| 1 | Thu thập các văn bản ban hành của Bộ LĐ-TB&XH và cụ thể hóa kết cấu của chương trình đào tạo, chương trình môn học, đề cương bài giảng. | Phòng ĐT | Hoàn thành trước ngày …….. | Cung cấp bản dự thảo, bản chính thức tới các thành viên liên quan. |
| 2 | Xác định chương trình đào tạo | HĐTĐ | Hoàn thành trước ngày …….. | Thông báo kết luận của Hội đồng |
| 3 | Ban hành Kế hoạch xây dựng các chương trình đào tạo và triển khai, kiểm soát việc thực hiện. | Phòng ĐT | Hoàn thành trước ngày …….. | Thông báo Kế hoạch tới các đơn vị có liên quan |
| 4 | Biên soạn, thẩm định nội dung và hoàn thiện bài giảng chung các học phần giảng dạy trong học kỳ 1 năm học ……. | Phòng ĐT …. | Hoàn thành trước ngày …….. | Hoàn thiện các bản thảo |
| 5 | Lập hồ sơ, đăng ký hoạt động giáo dục nghề nghiệp. | Phòng ĐT …. | Theo yêu cầu của Bộ LĐ-TB&XH | Được Bộ LĐ-TB&XH chấp nhận |
| 6 | Ban hành kế hoạch thẩm định, ban hành các chương trình đào tạo và triển khai, kiểm soát việc thực hiện. | HĐTĐ |  | Thông báo kế hoạch tới các đơn vị có liên quan |
| 7 | Thẩm định hình thức và in ấn bài giảng chung các học phần giảng dạy trong học kỳ ……….. | HĐTĐ. |  |  |

**III. Kinh phí thực hiện**

Đơn vị và cá nhân phụ trách lập kinh phí thực hiện theo nội dung công việc, có bản dự trù chi tiết được Hiệu trưởng duyệt kèm theo.

**IV. Tổ chức thực hiện**

Đơn vị và cá nhân được giao nhiệm vụ chủ động lập kế hoạch chi tiết để thực hiện theo mục đích yêu cầu và kế hoạch triển khai; toàn quyền huy động các nguồn lực và chỉ đạo quyết liệt để thực hiện thành công.

Trong quá trình thực hiện, nếu có vấn đề nảy sinh, cần điều chỉnh, bổ sung, báo cáo kịp thời để Hiệu trưởng chỉ đạo phối hợp giải quyết./.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận***:   * - HĐQT, BGH, HĐTĐ; * - Phòng, Bộ môn;   -Lưu VT, P.KT-BĐCL. | **HIỆU TRƯỞNG** |

BM02-QT02

|  |  |
| --- | --- |
| BỘ LAO ĐỘNG – THƯƠNG BINH&XH  **TRƯỜNG CAO ĐẲNG Y KHOA HÀ NỘI**  Số: /KH-CĐYKHN | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**    *Hà Nội, ngày tháng năm 20* |

**KẾ HOẠCH**

**GIÁO VIÊN, CHUYÊN GIA XÂY DỰNG CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO**

|  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Họ và tên giáo viên, chuyên gia** | **Trình độ chuyên môn** | **Đơn vị công tác** | **Điện thoại** | **Địa chỉ** | **Ghi chú** |
| **NGHỀ…………………………- TRÌNH ĐỘ ĐÀO TẠO…………………….** | | | | | | |
|  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |
| **NGHỀ…………………………- TRÌNH ĐỘ ĐÀO TẠO…………………….** | | | | | | |
|  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |

|  |  |
| --- | --- |
|  | **HIỆU TRƯỞNG** |

BM03-QT02

|  |  |
| --- | --- |
| BỘ LAO ĐỘNG – THƯƠNG BINH&XH  **TRƯỜNG CAO ĐẲNG Y KHOA HÀ NỘI**  Số: /QĐ-CĐYKHN | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**    *Hà Nội, ngày tháng năm 20* |

**QUYẾT ĐỊNH**

**V/v thành lập Ban chủ nhiệm xây dựng (điều chỉnh)**

**Chương trình đào tạo trình độ…………………. đối với nghề……………**

**HIỆU TRƯỞNG**

**TRƯỜNG CAO ĐẲNG Y KHOA HÀ NỘI**

Căn cứ luật giáo dục nghề nghiệp số 74/2014/QH13, được Quốc hội khóa 13 thông qua ngày 27/11/2014;

Căn cứ Quyết định số 800/QĐ-LĐTBXH ngày 12/7/2021 của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội về việc đổi tên Trường Cao đẳng Y Hà Nội I thành Trường Cao đẳng Y khoa Hà Nội;

Căn cứ Thông tư số 03/2017/TT-BLĐTBXH ngày 01/3/2017 của Bộ Lao động-Thương binh và Xã hội Quy định quy trình xây dựng, thẩm định và ban hành chương trình; tổ chức biên soạn, lựa chọn, thẩm định giáo trình đào tạo trình độ trung cấp, cao đẳng ( nếu là trình độ trung cấp, cao đẳng)

Xét đề nghị của Trưởng phòng Đào tạo.

**QUYẾT ĐỊNH**

**Điều 1**. Thành lập Ban chủ nhiệm xây dựng (điều chỉnh) chương trình đào tạo trình độ…………………. đối với nghề……………, gồm ông (bà) có tên trong danh sách kèm theo.

**Điều 2**. Ban chủ nhiệm có nhiệm vụ xây dựng, (điều chỉnh) chương trình đào tạo đối với nghề……………, theo đúng kế hoạch của Nhà trường và các quy định của Pháp luật. Ban chủ nhiệm tự giải tán sau khi hoàn thành nhiệm vụ.

**Điều 3**. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký. Trưởng các đơn vị có liên quan và các cá nhân có tên tại Điều 1, chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận***:   * - Tổng cục GDNN; * - Sở LĐ- TB&XH Hà Nội; * - HĐQT, BGH, HĐTĐG; * - Phòng, Bộ môn;   -Lưu VT, P.KT-BĐCL. | **HIỆU TRƯỞNG** |

|  |  |
| --- | --- |
| BỘ LAO ĐỘNG – TB&XH  **TRƯỜNG CAO ĐẲNG Y KHOA HÀ NỘI** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Đọc lập – Tự do – Hạnh phúc** |

**DANH SÁCH BAN CHỦ NHIỆM XÂY DỰNG CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO**

**TRÌNH ĐỘ**…………………………………

**NGHỀ**…………………………..

*(Kèm theo Quyết định số /QĐ-CĐYKHN ngày tháng năm 20 của Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Y khoa Hà Nội )*

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| TT | Họ và tên | Chức vụ | Đơn vị công tác | Ghi chú |
| 1 |  |  |  |  |
| 2 |  |  |  |  |
| 3 |  |  |  |  |
| 4 |  |  |  |  |
| 5 |  |  |  |  |
| 6 |  |  |  |  |
| 7 |  |  |  |  |
| 8 |  |  |  |  |
| 9 |  |  |  |  |

|  |  |
| --- | --- |
|  |  |

BM04-QT02

BỘ LAO ĐỘNG THƯƠNG BINH VÀ XÃ HỘI

**TRƯỜNG CAO ĐẲNG Y KHOA HÀ NỘI**



**CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO**

**TRÌNH ĐỘ……………**

**NGÀNH/NGHỀ………..**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-CĐYKHN ngày tháng năm 20 của Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Y khoa Hà Nội)*

***Hà Nội, năm ......***

**CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO**

*(Kèm theo Thông tư số:03/2017/TT-BLĐTBXH ngày 01/03/2017*

*của Bộ trưởng Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội)*

**Tên ngành, nghề**:

**Mã ngành, nghề**:

**Trình độ đào tạo**:

**Hình thức đào tạo:** (Chính quy/thường xuyên)

**Đối tượng tuyển sinh:**

**Thời gian đào tạo**: (năm học)

**1. Mục tiêu đào tạo**

1.1. Mục tiêu chung:

1.2. Mục tiêu cụ thể:

1.3. Vị trí việc làm sau khi tốt nghiệp:

**2. Khối lượng kiến thức và thời gian khóa học:**

- Số lượng môn học, mô đun: …………

- Khối lượng kiến thức toàn khóa học: ……. Tín chỉ

- Khối lượng các môn học chung/đại cương: ............... giờ

- Khối lượng các môn học, mô đun chuyên môn: ............ giờ

- Khối lượng lý thuyết: ........ giờ; Thực hành, thực tập, thí nghiệm: ...... giờ

**3. Nội dung chương trình:**

|  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Mã MH/ MĐ** | **Tên môn học/mô đun** |  | **Thời gian học tập (giờ)** | | | |
| **Số tín chỉ** | **Tổng số** | **Trong đó** | | |
|  | **Lý thuyết** | **Thực hành/ thực tập/thí nghiệm/bài tập/thảo luận** | **Thi/Kiểm**  **tra** |
| **I** | **Các môn học chung** | | | | | |
| MH | Chính trị |  |  |  |  |  |
| MH | Pháp luật |  |  |  |  |  |
| MH | Giáo dục thể chất |  |  |  |  |  |
| MH | Giáo dục Quốc phòng và An ninh |  |  |  |  |  |
| MH | Tin học |  |  |  |  |  |
| MH | Ngoại ngữ |  |  |  |  |  |
| …… | ........................................ |  |  |  |  |  |
| **II** | **Các môn học, mô đun chuyên môn** | | | | | |
| II.1 | Môn học, mô đun cơ sở |  |  |  |  |  |
| …... |  |  |  |  |  |  |
| …… |  |  |  |  |  |  |
| II.2 | Môn học, mô đun chuyên môn |  |  |  |  |  |
| ....... |  |  |  |  |  |  |
| …… |  |  |  |  |  |  |
| II.3 | Môn học, mô đun tự chọn |  |  |  |  |  |
| ....... |  |  |  |  |  |  |
| …… |  |  |  |  |  |  |
| **Tổng cộng** | |  |  |  |  |  |

**4. Hướng dẫn sử dụng chương trình**

4.1. Các môn học chung bắt buộc do Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội phối hợp với các Bộ/ngành tổ chức xây dựng và ban hành để áp dụng thực hiện.

4.2. Hướng dẫn xác định nội dung và thời gian cho các hoạt động ngoại khóa:

Cần căn cứ vào điều kiện cụ thể, khả năng của mỗi trường và kế hoạch đào tạo hàng năm theo từng khóa học, lớp học và hình thức tổ chức đào tạo đã xác định trong chương trình đào tạo và công bố theo từng ngành, nghề để xác định nội dung và thời gian cho các hoạt động ngoại khóa đảm bảo đúng quy định.

4.3. Hướng dẫn tổ chức kiểm tra hết môn học, mô đun:

Thời gian tổ chức kiểm tra hết môn học, mô đun cần được xác định và có hướng dẫn cụ thể theo từng môn học, mô đun trong chương trình đào tạo.

4.4. Hướng dẫn thi tốt nghiệp và xét công nhận tốt nghiệp:

- Đối với đào tạo theo niên chế:

+ Người học phải học hết chương trình đào tạo theo từng ngành, nghề và có đủ điều kiện thì sẽ được dự thi tốt nghiệp.

+ Nội dung thi tốt nghiệp bao gồm: môn Chính trị; Lý thuyết tổng hợp nghề nghiệp; Thực hành nghề nghiệp.

+ Hiệu trưởng các trường căn cứ vào kết quả thi tốt nghiệp, kết quả bảo vệ chuyên đề, khóa luận tốt nghiệp của người học và các quy định liên quan để xét công nhận tốt nghiệp, cấp bằng và công nhận danh hiệu kỹ sư thực hành hoặc cử nhân thực hành (đối với trình độ cao đẳng) theo quy định của trường.

- Đối với đào tạo theo phương thức tích lũy mô đun hoặc tích lũy tín chỉ:

+ Người học phải học hết chư­ơng trình đào tạo trình độ trung cấp, cao đẳng theo từng ngành, nghề và phải tích lũy đủ số mô đun hoặc tín chỉ theo quy định trong chương trình đào tạo.

+ Hiệu trưởng nhà trường căn cứ vào kết quả tích lũy của người học để quyết định việc công nhận tốt nghiệp ngay cho người học hoặc phải làm chuyên đề, khóa luận làm điều kiện xét tốt nghiệp.

+ Hiệu trưởng các trường căn cứ vào kết quả xét công nhận tốt nghiệp để cấp bằng tốt nghiệp và công nhận danh hiệu kỹ sư thực hành hoặc cử nhân thực hành (đối với trình độ cao đẳng) theo quy định của trường.

4.5. Các chú ý khác (nếu có):

**CHƯƠNG TRÌNH MÔN HỌC**

BM05-QT02

*(Kèm theo Quyết định số /QĐ-CĐYKHN ngày tháng năm 20 của Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Y khoa Hà Nội )*

**Tên môn học:**

**Mã môn học:**

**Thời gian thực hiện môn học**: ..... giờ; (Lý thuyết: ..... giờ; Thực hành, thí nghiệm, thảo luận, bài tập: ..... giờ; Kiểm tra.......giờ)

**I. Vị trí, tính chất của môn học:**

- Vị trí:

- Tính chất:

**II. Mục tiêu môn học:**

- Về kiến thức:

- Về kỹ năng:

- Về năng lực tự chủ và trách nhiệm: ( Thực hiện ở mức nào? Làm việc độc lập hay theo nhóm? Tự làm hay theo hướng dẫn? Khả năng đánh gia công việc? Trách niệm với công việc?)

**III. Nội dung môn học:**

1. Nội dung tổng quát và phân bổ thời gian:

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Số TT** | **Tên chương, mục** | **Thời gian (giờ)** | | | |
| **Tổng số** | **Lý thuyết** | **Thực hành, thí nghiệm, thảo luận, bài tập** | **Kiểm tra** |
| 1  2 | Bài mở đầu  Chương 1:  1.Tên mục:.……..  1.1. Tên Tiểu mục:.…  Chương n:  1. Tên mục:  1.1. Tên tiểu mục:…. |  |  |  |  |
|  | **Cộng** |  |  |  |  |

2. Nội dung chi tiết:

**Bài mở đầu:**

**Chương 1:** Thời gian:....giờ

1. Mục tiêu:

2. Nội dung chương:

2.1. Tên mục:

2.1.1.Tên tiểu mục:

BM06-QT02

**CHƯƠNG TRÌNH MÔ ĐUN**

*(Kèm theo Thông tư số:03/2017/TT-BLĐTBXH ngày 01/03/2017*

*của Bộ trưởng Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội)*

**Tên mô đun:**

**Mã mô đun:**

**Thời gian thực hiện mô đun:** ..... giờ; (Lý thuyết: ..... giờ; Thực hành**,** thí nghiệm, thảo luận, bài tập: ..... giờ; Kiểm tra:......giờ)

**I. Vị trí, tính chất của mô đun:**

- Vị trí:

- Tính chất:

**II. Mục tiêu mô đun:**

- Kiến thức:

- Kỹ năng:

- Về năng lực tự chủ và trách nhiệm: ( Thực hiện ở mức nào? Làm việc độc lập hay theo nhóm? Tự làm hay theo hướng dẫn? Khả năng đánh gia công việc? Trách niệm với công việc?)

**III. Nội dung mô đun:**

1. Nội dung tổng quát và phân bổ thời gian:

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Số**  **TT** | **Tên các bài trong mô đun** | **Thời gian (giờ)** | | | |
| **Tổng số** | **Lý thuyết** | **Thực hành, thí nghiệm, thảo luận, bài tập** | **Kiểm tra** |
| 1  2  3 | Bài mở đầu:  Bài 1:  1. Tên tiêu đề:  1.1. Tên tiểu tiêu đề  Bài n:  1. Tên tiêu đề:  1.1. Tên tiểu tiêu đề |  |  |  |  |
|  | **Cộng** |  |  |  |  |

2. Nội dung chi tiết

**Bài 1:**  Thời gian:....giờ

1.Mục tiêu của bài

2. Nội dung bài:

2.1. Tên tiêu đề:

2.1.1.Tên tiểu tiêu đề:

**Bài 2:**

BM08-QT02

|  |  |
| --- | --- |
| BỘ LAO ĐỘNG – THƯƠNG BINH&XH  **TRƯỜNG CAO ĐẲNG Y KHOA HÀ NỘI** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**    *Hà Nội, ngày tháng năm 20* |

**BIÊN BẢN**

**HỘI THẢO LẤY Ý KIẾN GÓP Ý VỀ CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO**

Thời gian tổ chức:....................................................................................................

Địa điểm:..................................................................................................................

Tên nghề:......................................Mã nghề..............................................................

Trình độ đào tạo......................................................................................................

Thành phần tham gia hội thảo gồm có:

1................................................................................................................................

2................................................................................................................................

3................................................................................................................................

4................................................................................................................................

5................................................................................................................................

6................................................................................................................................

7................................................................................................................................

8................................................................................................................................

9................................................................................................................................

10..............................................................................................................................

Chủ trì:....................................................................................................................

Thư ký:.....................................................................................................................

NỘI DUNG:...........................................................................................................

|  |  |
| --- | --- |
| **CHỦ TRÌ** | **THƯ KÝ** |

BM09-QT02

|  |  |
| --- | --- |
|  | **TRƯỜNG CAO ĐẲNG Y KHOA HÀ NỘI** |
| **PHIẾU NHẬN XÉT GÓP Ý CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO** |

**NGHỀ**……………………………….

**MÃ NGHỀ**:………………………….

**TRÌNH ĐỘ ĐÀO TẠO**:…………….

Họ và tên người nhận xét góp ý :.....................................................................................

Trình độ chuyên môn:......................................................................................................

Đơn vị công tác:..........................................................................

**I/. Nhận xét tổng quát:**

- Mục tiêu đào tạo:..........................................................................................................

..........................................................................................................................................

- Thời gian khóa học:.......................................................................................................

..........................................................................................................................................

- Danh mục các MH/MĐ và phân bố thời gian:..............................................................

..........................................................................................................................................

- Tỷ lệ thời gian học LT/TH: ..........................................................................................

..........................................................................................................................................

- Chương trình các MH/MĐ: ..........................................................................................

..........................................................................................................................................

- Hướng dẫn thực hiện các chương trình: .......................................................................

..........................................................................................................................................

.........................................................................................................................................

**I/. Kiến nghị đề xuất:**

..........................................................................................................................................

........................................................................................................................................

|  |  |
| --- | --- |
|  | **Người nhận xét góp ý** |

BM10-QT02

|  |  |
| --- | --- |
| BỘ LAO ĐỘNG – THƯƠNG BINH&XH  **TRƯỜNG CAO ĐẲNG Y KHOA HÀ NỘI**  Số: /QĐ-CĐYKHN | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**    *Hà Nội, ngày tháng năm 20* |

**QUYẾT ĐỊNH**

**V/v thành lập Hội đồng thẩm định chương trình đào tạo**

**Trình độ…………………. đối với nghề……………**

**HIỆU TRƯỞNG**

**TRƯỜNG CAO ĐẲNG Y KHOA HÀ NỘI**

*Căn cứ luật giáo dục nghề nghiệp số 74/2014/QH13, được Quốc hội khóa 13 thông qua ngày 27/11/2014;*

*Căn cứ Quyết định số 800/QĐ-LĐTBXH ngày 12/7/2021 của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội về việc đổi tên Trường Cao đẳng Y Hà Nội I thành Trường Cao đẳng Y khoa Hà Nội;*

*Căn cứ Thông tư số 03/2017/TT-BLĐTBXH ngày 01/3/2017 của Bộ Lao động-Thương binh và Xã hội Quy định quy trình xây dựng, thẩm định và ban hành chương trình; tổ chức biên soạn, lựa chọn, thẩm định giáo trình đào tạo trình độ trung cấp, cao đẳng nếu là trình độ trung cấp, cao đẳng)*

*Xét đề nghị của Trưởng phòng Đào tạo.*

**QUYẾT ĐỊNH**

**Điều 1**. Thành lập Hội đồng thẩm định chương trình đào tạo trình độ ………………….. đối với nghề……………, gồm ông (bà) có tên trong danh sách kèm theo.

**Điều 2**. Hội đồng thẩm định có nhiệm vụ tổ chức thẩm định chương trình đào tạo đối với nghề……………, theo đúng kế hoạch của Nhà trường và các quy định của Pháp luật. Hội đồng thẩm định tự giải tán sau khi hoàn thành nhiệm vụ.

**Điều 3**. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký. Trưởng các đơn vị có liên quan và các cá nhân có tên tại Điều 1, chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận***:   * - Tổng cục GDNN; * - Sở LĐ- TB&XH Hà Nội; * - HĐQT, BGH, HĐTĐG; * - Phòng, Bộ môn;   -Lưu VT, P.KT-BĐCL. | **HIỆU TRƯỞNG** |

|  |  |
| --- | --- |
| BỘ LAO ĐỘNG – TB&XH  **TRƯỜNG CAO ĐẲNG Y KHOA HÀ NỘI** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Đọc lập – Tự do – Hạnh phúc** |

**DANH SÁCH HỘI ĐỒNG THẨM ĐỊNH CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO**

**TRÌNH ĐỘ**…………………………………

**NGHỀ**…………………………..

*(Kèm theo Quyết định số /QĐ-CĐYKHN ngày tháng năm 20 của Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Y khoa Hà Nội )*

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| TT | Họ và tên | Chức vụ | Đơn vị công tác | Ghi chú |
| 1 |  |  |  |  |
| 2 |  |  |  |  |
| 3 |  |  |  |  |
| 4 |  |  |  |  |
| 5 |  |  |  |  |
| 6 |  |  |  |  |
| 7 |  |  |  |  |
| 8 |  |  |  |  |
| 9 |  |  |  |  |

|  |  |
| --- | --- |
|  |  |

|  |  |
| --- | --- |
| . |  |

BM11-QT02

|  |  |
| --- | --- |
| BỘ LAO ĐỘNG – THƯƠNG BINH&XH  **TRƯỜNG CAO ĐẲNG Y KHOA HÀ NỘI** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**    *Hà Nội, ngày tháng năm 20* |

**LỊCH HỌP**

**Thẩm định chương trình đào tạo**

**1. Thời gian và địa điểm:**

- Thời gian: Từ .../..../...............-.../..../..............;

- Địa điểm: Tại....................của Trường Cao đẳng Y khoa Hà Nội .

**2. Thành phần tham dự:**

- Hội đồng thẩm định chương trình các nghề theo quyết định;

- Ban chủ nhiệm xây dựng chương trình các nghề theo quyết định.

**3. Quy trình thẩm định:**

**-**

.........................................................................................................................................;

-

.........................................................................................................................................;

**4. Lịch cụ thể:**

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Nghề** | **Ngày** | **Giờ** | **Địa điểm** | **Thành phần HĐTĐ** |
|  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |

**5 Phân công chuẩn bị:**

- Ban chủ nhiệm chuẩn bị nội dung và phân công người đại diện báo cáo;

- Hội đồng thẩm định nghiên cứu và chuẩn bị nội dung nhận xét, góp ý trước khi họp;

- Phòng TC-HC chuẩn bị phòng họp (Có máy chiếu và nước uống)

Yêu cầu Hội đồng thẩm định, Ban chủ nhiệm xây dựng chương trình các phòng, bộ môn có liên quan tổ chức tốt kế hoạch đề ra./.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận***:   * -HĐTĐ; * - Phòng, Bộ môn;   -Lưu VT, P.KT-BĐCL. | **HIỆU TRƯỞNG** |

|  |  |
| --- | --- |
|  | **TRƯỜNG CAO ĐẲNG Y KHOA HÀ NỘI** |

BM12-QT02

**PHIẾU ĐÁNH GIÁ CHẤT LƯỢNG CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO**

Tên chương trình :............................................................................................................

Nghề:................................................................................................................................

Trình độ đào tạo:..............................................................................................................

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Các tiêu chí đánh giá** | **Mức độ đánh giá** | | | **Nội dung cần chỉnh sửa, bổ sung** |
| **Thông qua không cần chỉnh sửa** | **Thông qua nhưng phải chỉnh sửa, bổ sung** | **Không được thông qua** |
| I | **Tính chuẩn xác của chương trình** |  |  |  |  |
| 1 | Các thông tin trong chương trình chuẩn xác về mặt chuyên môn |  |  |  |  |
| 2 | Các môn học được hình thành dựa trên việc phân loại và nhóm các kiến thức theo logic khoa học và logic nhận thức |  |  |  |  |
| 3 | Các mô đun được hình thành dựa trên việc tích hợp các kiến thức, kỹ năng theo logic ngành nghề |  |  |  |  |
| II | **Về cấu trúc chương trình** |  |  |  |  |
| 4 | Nội dung “ Mục tiêu đào tạo” nêu rõ những năng lực hành nghề chủ yếu HSSV phải đạt được sau khi tốt nghiệp tương ứng với trình độ đào tạo. |  |  |  |  |
| 5 | Khối lựong kiến thức thời gian khóa học đảm bảo quy định |  |  |  |  |
| 6 | Cơ cấu và số lượng các MĐ/MH trong chương trình đủ để thực hiện “ Mục tiêu đào tạo” đề ra |  |  |  |  |
| 7 | Sơ đồ mối liên hệ giữa các MĐ/MH trong chương trình theo đúng logic nhận thức, logic hành nghề, logic sư phạm |  |  |  |  |
| **III** | **Về nội dung chi tiết các MĐ/MH** |  |  |  |  |

BM13-QT02

|  |  |
| --- | --- |
| BỘ LAO ĐỘNG – THƯƠNG BINH&XH  **TRƯỜNG CAO ĐẲNG Y KHOA HÀ NỘI** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**    *Hà Nội, ngày tháng năm 20* |

**BIÊN BẢN**

**Họp thẩm định chương trình đào tạo**

Thời gian tổ chức:............................................................................................................

Địa điểm: Tại....................của Trường Cao đẳng Y khoa Hà Nội .

Tên nghề:.......................................................Mã nghề:....................................................

Trình độ đào tạo:..............................................................................................................

Quyết định thành lập Hội đồng:.......................................................................................

Số thành viên Hội đồng có mặt:.............., gồm có:

1. ..............................................................................................................................
2. ..............................................................................................................................
3. ..............................................................................................................................
4. ..............................................................................................................................
5. ..............................................................................................................................
6. ..............................................................................................................................
7. ..............................................................................................................................

Số vắng mặt:............., gồm có:

1 ...............................................................................................................................

1. ..............................................................................................................................

**1. Trình bày nội dung chương trình:**

*(Đại diện Ban chủ nhiệm xây dựng chương trình báo cáo: Các căn cứ xây dựng chương trình; mục tiêu chương trình, cấu trúc chương trình; thời lượng của chương trình; nội dung của chương trình; đề cương chi tiết MĐ/MH và các điều kiện đảm bảo thực hiện chương trình)*

**2. Các thành viên Hội đồng nhận xét và đặt câu hỏi:**

*- Hai thành viên phản biện của HĐTĐ đọc nhận xét và đặt câu hỏi:*

*……………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………*

*……………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………*

*……………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………*

*- Các thành viên của HĐTĐ đặt câu hỏi:*

*……………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………*

*- Đại diện Ban chủ nhiệm xây dựng chương trình trả lời và giải trình:*

*…………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………*

**3. Đánh giá**

*(HĐTĐ đề cử Ban kiểm phiếu đánh giá chương trình đào tạo, gồm Trưởng ban và hai thành viên. Chương trình đào tạo được đánh giá bằng hình thức bỏ phiếu kín. Các thành viên ghi ý kiến của mình vào phiếu thẩm định, trong đó cần khẳng định chương trình đào tạo được thông qua hay không được thông qua, những nội dung cần bổ sung, chỉnh sửa. Phiếu trắng được coi là phiếu không hợp lệ)*

Trưởng ban kiểm phiếu*:………………………………………………………………………*

Thành viên 1:…………………………………………………………………………..

Thành viên 2:…………………………………………………………………………..

Tổng số phiếu phát ra:………………………………………………………………….

Tổng số phiếu thu vào:………………………………………………………………….

Số phiếu hợp lệ:…………………………………………………………………………

Số phiếu không hợp lệ:…………………………………………………………………

Kết quả kiểm phiếu:

* Thông qua không cần chỉnh sửa:………………………..
* Thông qua nhưng phải chỉnh chỉnh sửa, bổ sung:………………………..
* Không được thông qua:………………………………….

**4. Kết luận của Hội đồng thẩm định:**

………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………..

*Thư ký đọc biên bản và Chủ tịch Hội đồng tuyên bố kết thúc phiên họp thẩm định vào lúc…………………………………………………………………………………………………..*

|  |  |
| --- | --- |
| **Chủ tịch Hội đồng** | **Thư ký Hội đồng** |

BM14-QT02

|  |  |
| --- | --- |
| BỘ LAO ĐỘNG – THƯƠNG BINH&XH  **TRƯỜNG CAO ĐẲNG Y KHOA HÀ NỘI** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**    *Hà Nội, ngày tháng năm 20* |

**Kính gửi: Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Y khoa Hà Nội**

Căn cứ Biên bản họp Hội đồng thẩm định chương trình đào tạo ngày......tháng ..... năm 20 ....;

Hội đồng thẩm định báo cáo Hiệu trưởng:

Ban chủ nhiệm xây dựng chương trình nghề:...................................................; trình độ đào tạo.......................................................đã hoàn thành xây dựng chương trình đồng thời đã thực hiện điều chỉnh, bổ sung về nội dung và hình thức theo ý kiến kết luận của Hội đồng thẩm định.

Chương trình đã được Hội đồng thẩm định bỏ phiếu đánh giá về chất lượng, với kết quả:............./.............. phiếu đánh giá mức thông qua không cần chỉnh sửa, Hội đồng thẩm định xin chịu trách nhiệm trước hiệu trưởng về kết luận này.

Kính đề nghị Hiệu trưởng cho ban hành chương trình này nhằm phục vụ công tác đào tạo.

Trân trọng kính trình./.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận***:   * - Như trên; * -Lưu VT. | **TM. HỘI ĐỒNG THẨM ĐỊNH**  **CHỦ TỊCH** |

BM15-QT02

|  |  |
| --- | --- |
| BỘ LAO ĐỘNG – THƯƠNG BINH&XH  **TRƯỜNG CAO ĐẲNG Y KHOA HÀ NỘI**  Số: /QĐ-CĐYKHN | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**    *Hà Nội, ngày tháng năm 20* |

**QUYẾT ĐỊNH**

**V/v Ban hành chương trình đào tạo**

**Trình độ………………….hệ ……………**

**HIỆU TRƯỞNG**

**TRƯỜNG CAO ĐẲNG Y KHOA HÀ NỘI**

Căn cứ luật giáo dục nghề nghiệp số 74/2014/QH13, được Quốc hội khóa 13 thông qua ngày 27/11/2014;

Căn cứ Quyết định số 800/QĐ-LĐTBXH ngày 12/7/2021 của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội về việc đổi tên Trường Cao đẳng Y Hà Nội I thành Trường Cao đẳng Y khoa Hà Nội;;

Căn cứ Thông tư số 03/2017/TT-BLĐTBXH ngày 01/3/2017 của Bộ Lao động-Thương binh và Xã hội Quy định quy trình xây dựng, thẩm định và ban hành chương trình; tổ chức biên soạn, lựa chọn, thẩm định giáo trình đào tạo trình độ trung cấp, cao đẳng nếu là trình độ trung cấp, cao đẳng)

Xét đề nghị của Trưởng phòng Đào tạo.

**QUYẾT ĐỊNH**

**Điều 1**. Ban hành chương trình đào tạo trình độ …………………..hệ ……………, đối với các ngành, nghề có tên trong danh sách kèm theo.

**Điều 2**. Các chương trình đào tạo ban hành kèm theo quyết định này có hiệu lực từ ngày ký và bắt đầu áp dụng cho khóa học đào tạo tuyển sinh từ năm……..trở đi.

**Điều 3**. Trưởng phòng, bộ môn thuộc Trường chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận***:   * - Tổng cục GDNN; * - Sở LĐ- TB&XH Hà Nội; * - HĐQT, BGH, HĐTĐG; * - Phòng, Bộ môn;   -Lưu VT, P.KT-BĐCL. | **HIỆU TRƯỞNG** |

|  |  |
| --- | --- |
| BỘ LAO ĐỘNG – TB&XH  **TRƯỜNG CAO ĐẲNG Y KHOA HÀ NỘI** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Đọc lập – Tự do – Hạnh phúc** |

**DANH SÁCH ĐÀO TẠO TRÌNH ĐỘ**………………**HỆ** ……………..

*(Kèm theo Quyết định số /QĐ-CĐYKHN ngày tháng năm 20 của Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Y khoa Hà Nội )*

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Tên ngành, nghề** | **Trình độ đào tạo** | **Ghi chú** |
| 1 |  |  |  |
| 2 |  |  |  |
| 3 |  |  |  |
| 4 |  |  |  |
| 5 |  |  |  |
| 6 |  |  |  |
| 7 |  |  |  |
| 8 |  |  |  |
| 9 |  |  |  |
| 10 |  |  |  |
| 11 |  |  |  |
| 12 |  |  |  |
| 13 |  |  |  |

|  |  |
| --- | --- |
|  |  |

|  |  |
| --- | --- |
| . |  |